

Số: /TB-THPT QT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc thu học phí và thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024 – 2025

Căn cứ văn bản số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024 – 2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Văn bản số 4746/ TB-BHXXH ngày 01/7/2024 của Bảo Hiểm Xã Hội TPHCM và Bảo hiểm xã hội TPHCM về thông báo mức đóng Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16/7/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2024-2025;

Căn cứ văn bản số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024 – 2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo thống nhất tại hội nghị Cha mẹ học sinh các lớp đầu năm học 2024 – 2025 vào ngày 15/9/2024; và Đại hội đại biểu cha mẹ học sinh toàn trường ngày 15/9/2024.

Trường THPT Quang Trung thông báo các khoản thu như sau:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu	Ghi chú
I.	Học phí	Đồng/học sinh/tháng	100.000	Thu 9 tháng
II.	Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác			
1	Tiền tổ chức buổi 02 /ngày	Đồng/học sinh/tháng	280.000	Thu 9 tháng
2	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Tin học theo hướng chuẩn quốc tế"	Đồng/học sinh/tháng	100.000	Thu 9 tháng

3	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	Đồng/học sinh/tháng	200.000	Thu 9 tháng
III. Các khoản thu cho cá nhân học sinh				
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/học sinh/năm	200.000	
2	Học phẩm	đồng/học sinh/năm	50.000	Gồm giấy và đề kiểm tra
3	Tiền suất ăn trưa bán trú	đồng/học sinh/ngày	30.000	Thu theo thực tế
IV. Các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo NQ13/2024/NQ-HĐND				
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	230.000	Thu theo số tháng thực tế
2	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	đồng/học sinh/năm	23.000	
3	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:			
3.1	Sổ liên lạc điện tử (Vietschool)	đồng/học sinh/năm	100.000	Trên tinh thần tự nguyện
3.2	Phần mềm học trực tuyến (Megaschool)	đồng/học sinh/năm	110.000	
V. Thu hộ Bảo hiểm y tế				
1	Bảo hiểm y tế học sinh: Lớp 10; 11	đồng/học sinh/12 tháng	884.520	
2	Bảo hiểm y tế học sinh: Lớp 12	đồng/học sinh/9 tháng	663.390	
VI.	Thu hộ Bảo hiểm tai nạn	đồng/học sinh/12 tháng	60.000	
VII.	Tiền tài trợ cho giáo dục	Đóng góp tự nguyện		

Nơi nhận:

- Công thông tin trường;
- Các PHT, GVCN;
- Thông báo HS, CMHS;
- Lưu VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Uyên